

**HƯỚNG DẪN XÂY DỰNG DỰ TOÁN KINH PHÍ
THỰC HIỆN ĐỀ TÀI KHOA HỌC & CÔNG NGHỆ**

- Dự toán kinh phí được xây dựng nhằm mục đích kiểm soát chi theo đúng quy định hiện hành và giải ngân kinh phí đề tài.

- Dự toán kinh phí được xây dựng theo năm tài chính dựa trên số tiền được Cơ quan quản lý đề tài cấp.

- Nguyên tắc xây dựng dự toán kinh phí: CNĐT xác định (các) nội dung nghiên cứu (theo tiến độ thực hiện) trong năm dự toán phù hợp với kinh phí được cấp và đảm bảo công lao động và nguyên vật liệu được thực hiện đồng bộ [*Không dự toán các nội dung nghiên cứu khi chưa có nguyên vật liệu*].

- Dự toán kinh phí được xây dựng theo biểu mẫu 2, định dạng file excel, gồm: *Thông tin chung* [tên đề tài, Chủ nhiệm đề tài, Hợp đồng số, tổng kinh phí, kinh phí được cấp (theo năm)], và *Dự toán chi tiết* [Kinh phí khoán chi (công lao động, chi khác); Kinh phí không khoán chi (nguyên vật liệu)].

Trong đó:

- *Đối với dự toán công lao động*: được xây dựng theo nội dung nghiên cứu và tiến độ thực hiện, về cơ bản giống với bản dự toán công lao động trực tiếp trong TMDT. Tương ứng với mỗi nội dung, hoạt động (A) theo chiều ngang, cần xây dựng chi tiết theo chiều dọc như sau:

Nội dung (A): công việc nghiên cứu thực hiện [*ví dụ: Công việc 1.1. Nghiên cứu xây dựng công thức bào chế....*]

Người thực hiện (B): tên (các) cán bộ thực hiện nội dung nghiên cứu tương ứng ở cột A. Đối với những công việc nghiên cứu không thuộc năm dự toán thì cột này có thể để trống.

Tiền công (1): Hệ số tiền công [4 mức: 0,79; 0,49; 0,25 và 0,16], số ngày công, thành tiền của mỗi cán bộ thực hiện nội dung nghiên cứu tương ứng.

Tổng dự toán được duyệt (2): là số tiền theo TMDT

Kinh phí chưa sử dụng năm trước chuyển sang (3): nếu có

Kinh phí được cấp năm ... (4): đa số các trường hợp số tiền cột 4 = cột 2;

Dự toán kinh phí sử dụng năm ... (5): đa số các trường hợp số tiền cột (5) = cột (4) = cột (2); trừ trường hợp nội dung nghiên cứu thực hiện trong 2 năm.

Ghi chú (C): Tên thành viên chính đứng tên hợp đồng Thuê khoán chuyên môn [là thành viên có tên trong mục Tiến độ thực hiện của TMDT] và thời gian thực hiện hợp đồng [*từ tháng ... đến tháng ..., năm 20xx*]. Chú ý: 1 hợp đồng TKCM có thể gồm 1 hoặc 1 vài công việc nghiên cứu, NÊN để giá trị hợp đồng <100 triệu đồng; Với giá trị hợp đồng từ 50 đến <100 triệu đồng cần có Quyết định (QĐ) lựa chọn cán bộ thực hiện TKCM, giá trị hợp đồng <50 triệu đồng không cần QĐ trên.

- *Đối với dự toán chi khác*: cũng được xây dựng theo nội dung công việc nghiên cứu và tiến độ thực hiện. Gồm các nội dung:

Cột (A) sẽ liệt kê các công việc thực hiện như (i) Điều tra, khảo sát thu thập số liệu; (ii) Kinh phí quản lý; (iii) Đánh giá, kiểm tra nội bộ; (iv) Dịch vụ thuê ngoài phục vụ hoạt động nghiên cứu (Ví dụ: *thẩm định tiêu chuẩn cơ sở, thẩm định quy trình ...*); (v) Khác (Hội thảo; Ấn loát tài liệu, văn phòng phẩm, thông tin liên lạc).

Cột (B) và (1): để trống

Cột (2), (3) và (4): là số tiền như TMDT được phê duyệt

Cột (C): thể hiện định mức chi cho công việc thực hiện và thời gian thực hiện

- *Đối với dự toán Kinh phí không khoán chi*: là số tiền dành cho mua nguyên vật liệu thực hiện nghiên cứu.

BỘ Y TẾ
TRƯỜNG ĐẠI HỌC DƯỢC HÀ NỘI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

DỰ TOÁN KINH PHÍ ĐỀ TÀI KHOA HỌC CÔNG NGHỆ

Tên đề tài:

Chủ nhiệm đề tài:

Quyết định phê duyệt đề tài số:

Hợp đồng thực hiện đề tài số:

Cấp quản lý:

Thời gian thực hiện:

Tổng kinh phí:

TT	Nội dung	Người thực hiện	Tiền công			Tổng dự toán được duyệt	Kinh phí chưa sử dụng năm trước	Kinh phí cấp năm nay	Dự toán kinh phí sử dụng năm nay	Ghi chú
			Hệ số	Số công	Thành tiền					
	(A)	(B)	(1)			(2)	(3)	(4)	(5)	(C)
	Tổng cộng					Tổng 1				
A	Kinh phí khoán chi									
I.	Công lao động									
1.	Xây dựng phương pháp ...	Nguyễn Văn A	0,79							
		Nguyễn Văn B	0,49							
		Nguyễn Văn C	0,25							
		Nguyễn Văn D	0,16							
...										
II.	Nội dung khác									
1.	Điều tra, khảo sát ...	Nguyễn Văn A	CNĐT							
2.	Đi lại ...	Nguyễn Văn A	CNĐT							
3.	Văn phòng phẩm	Nguyễn Văn A	CNĐT							

III.	Mua sắm nguyên vật liệu	Nguyễn Văn A	CNĐT							
-------------	--------------------------------	--------------	------	--	--	--	--	--	--	--

Hà Nội, ngày ... tháng ... năm ...

CHỦ NHIỆM ĐỀ TÀI

PHÒNG QLKH

PHÒNG TCKT

BAN GIÁM HIỆU